

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 05/5/2023

V/v tranh chấp: ***Xin ly hôn – hôn nhân không đăng ký.***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phạm Văn Vĩ.**

2/ Ông **Lư Thành Danh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023. Về tranh chấp ***“Xin ly hôn - hôn nhân không đăng ký”***. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2023/QĐXX - ST ngày 21 tháng 4 năm 2023. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Kim T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: số 65/28, đường T H Đ, phường A C, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Lê Khánh H**, sinh năm 1988; Địa chỉ: số P17, đường số 44, KDC 586, KV T T, phường P T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28/3/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn **Lâm Kim T** trình bày:

1/ Về hôn nhân: bà và ông **Nguyễn Lê Khánh H** tự tìm hiểu một thời gian rồi chung sống như vợ chồng từ năm 2011, không có đăng ký kết hôn. Do không tìm hiểu kỹ trước khi chung sống, nên quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất hòa nhiều vấn đề dẫn đến vợ chồng cự cãi, việc chung sống không hạnh phúc và thời gian kéo dài, bà cũng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả. Cả hai đã ly thân từ nhiều năm nay, cũng không còn giữ liên lạc nhiều năm. Nay mục đích hôn nhân không còn

đạt được. Được biết hiện ông Nguyễn Lê Khánh H đang bị khởi tố điều tra về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và nhận thấy tình cảm đã thật sự rạn nứt không thể hàn gắn được nên yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Lê Khánh H để không còn ràng buộc với nhau.

2/ Về con chung: Bà khai vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Gia Th (nam), sinh ngày 30/4/2011 và Nguyễn Thiên K (nữ), sinh ngày 07/8/2012. Khi ly hôn thì nguyên đơn yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết, bị đơn ông Nguyễn Lê Khánh H đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ. Do ông Nguyễn Lê Khánh H hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Sau khi tiến hành đầy đủ các thủ tục cần thiết theo qui định, vụ án được đưa ra xét xử công khai vắng mặt bị đơn.

Trước phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu xin được ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án điều chỉnh. Bị đơn Nguyễn Lê Khánh H có đơn đề ngày 10/4/2023 xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày: Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng trước khi mở phiên tòa cũng như tại tòa hôm nay là đúng qui định của pháp luật, không phát hiện vi phạm. Về nội dung, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của nguyên đơn tại tòa, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi con của nguyên đơn (có bài phát biểu kèm theo hồ sơ).

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Lâm Kim T và ông Nguyễn Lê Khánh H xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, nhưng chưa tiến hành đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Nên quan hệ này được xác định là hôn nhân trái pháp luật, thuộc phạm vi điều chỉnh của luật hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Nhận thấy cuộc sống chung của hai vợ chồng đã có thời gian hạnh phúc, đã có 02 con chung với nhau. Lẽ ra cả hai phải càng hiểu và quan tâm đến nhau nhiều hơn. Nhưng ông Hoàng lại không quan tâm đến vợ con, không thiện chí hàn gắn khi có rạn nứt trong quan hệ vợ chồng. Quá trình giải quyết Tòa án cũng đã nhận được Bản tự khai ghi ngày 10/4/2023 của bị đơn thể hiện việc cả hai đã ly thân từ năm 2015 đến nay, đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn. Điều này cũng chứng minh đời sống chung thực tế của hai vợ chồng bà Thanh và ông Hoàng đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Và hôn nhân phải xuất phát từ sự tự nguyện của cả hai vợ chồng. Nên việc

bà Lâm Kim T xin được ly hôn là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo qui định tại Khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân của ông bà không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn xác định vợ chồng có 02 con chung, hiện cả 02 cháu Nguyễn Gia Th (nam), sinh ngày 30/4/2011 và Nguyễn Thiên K (nữ), sinh ngày 07/8/2012 đang sống với nguyên đơn. Ông Nguyễn Lê Khánh H cũng tự nguyện giao 02 con cho bà Lâm Kim T tiếp tục nuôi dưỡng (BL 26). Cả hai cháu Nguyễn Gia Th và Nguyễn Thiên K cũng có nguyện vọng được sống với mẹ. Xét trong thời gian vợ chồng ly thân cho đến hiện nay các cháu do bà Lâm Kim T nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt và phù hợp với nguyện vọng cả hai bên, theo Điều 58 và 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của bà Lâm Kim T là giao 02 con cho bà tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên ông Nguyễn Lê Khánh H vẫn được quyền tới lui thăm con theo qui định của pháp luật.

[4] Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: mặc dù đã được giải thích vấn đề cấp dưỡng là quyền lợi của con chung chứ không phải của người nuôi con nhưng bà Lâm Kim T vẫn không yêu cầu. Mặc khác, bị đơn hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng (BL 27) nên cũng không có điều kiện để cấp dưỡng. Xét đây là tự nguyện thỏa thuận của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không được đặt ra giải quyết do đương sự không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: cả hai thống nhất xác định không có nên Hội đồng xét xử điều chỉnh. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được tách ra giải quyết thành vụ kiện khác theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 51, khoản 2 Điều 53, 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Căn cứ Điều 28, 35, 147, **228**, 235, 264, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Không công nhận bà **Lâm Kim T** và ông **Nguyễn Lê Khánh H** là quan hệ vợ chồng.

2/ Về con chung: giao 02 cháu **Nguyễn Gia Th** (nam), sinh ngày 30/4/2011 và **Nguyễn Thiên K** (nữ), sinh ngày 07/8/2012 cho bà Lâm Kim T tiếp tục nuôi dưỡng.

Không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Lê Khánh H.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Nguyễn Lê Khánh H theo qui định của pháp luật.

3/ Về tài sản chung: Không có nên không điều chỉnh. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4/ Về nợ chung: Không có nên không điều chỉnh. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

5/ Về án phí: Bà Lâm Kim T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003021 ngày 29/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Q. Cái Răng. Bà Lâm Kim T đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Lâm Kim T được quyền kháng cáo và kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND phường nơi cư trú hoặc từ khi nhận được bản án ông Nguyễn Lê Khánh H được quyền kháng cáo để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA

Thái Mỹ Nhung